TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **536**/2023/DS-PT

Ngày: 03/11/2023

V/v tranh chấp "Yêu cầu BTTH do tính mạng bị xâm phạm".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Hồng Tâm**

Các Thẩm phán:

1. Ông **Nguyễn Thanh Triều.**

2. Bà **Nguyễn Thanh Nhàn.**

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Tấn Đạt**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Hà Thúy Thảo,** Kiểm sát viên.

Ngày **03** tháng **11** năm **2023**, tại Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 285/2023/TLPT-DS ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc tranh chấp *"Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm"*.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 129/2023/DS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 749/2023/QĐ-PT ngày 11 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Phạm Kim Th**, sinh năm 1996 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp M, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* Anh **Trần Công Tuấn A**, sinh năm 1994 (có mặt);

Địa chỉ: số X, ấp T xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Võ Văn H**, sinh năm 1966 (có mặt);

2. Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1962 (có mặt);

Cùng địa chỉ: ấp H, xã B, thị xã G, Tiền Giang.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị D: Ông **Trần Ngọc Q**, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Trần Ngọc Q, Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt).

3. Cháu **Võ Minh Đ**, sinh năm 2018;

Địa chỉ: ấp H, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp của cháu Đăng: Chị **Phạm Kim Th**, sinh năm: 1996. Địa chỉ: ấp M, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt).

** Người kháng cáo:* nguyên đơn Phạm Kim Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị D.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm,

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm, chị Phạm Kim Th là nguyên đơn đồng thời là đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Minh Đ trình bày*:

Vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 26/3/2022, chồng chị là anh Võ Văn T điều khiển xe Honda hướng từ xã T về cầu M. Khi đến địa phận ấp X, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang thì xe của chồng chị và xe của anh Trần Công Tuấn A va chạm dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả chồng chị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong, vụ án này cơ quan điều tra không khởi tố vụ án hình sự.

Nay chị Th yêu cầu anh Tuấn A bồi thường thiệt hại tính mạng cho chồng chị tổng cộng là 428.000.000 đồng gồm tiền mai tang phí 100.000.000 đồng, viện phí ở bệnh viện Chợ Rẫy: 4.291.000 đồng, viện phí ở bệnh viện Gò Công 855.122 đồng, tiền xe di chuyển (Gò Công – Chợ Rẫy và Chợ Rẫy – Gò Công) 3.000.000 đồng, cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng là 270.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng.

** Tại bản tự khai, quá trình tố tụng và tại phiên toà sơ thẩm, bị đơn anh Trần Công Tuấn A trình bày*:

Ngày 26/3/2022, anh có xảy ra va chạm giao thông với anh Võ Văn T, hậu quả anh bị gãy chân còn anh T thì tử vong. Kết quả điều tra Cơ quan điều tra kết luận anh không có sai phạm và không khởi tố vụ án, tuy nhiên anh đã hỗ trợ cho gia đình anh T 55.000.000 đồng chi phí mai tang và đề nghị hỗ trợ thêm tiền trợ cấp cho con anh T là 70.000.000 đồng nhưng gia đình không đồng ý nhận 70.000.000 đồng, chỉ nhận 55.000.000 đồng. Nay chị Th yêu cầu bồi thường số tiền 428.000.000 đồng anh không đồng ý.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn H và bà Nguyễn Thị D trình bày:* Thống nhất với yêu cầu của nguyên đơn, không có bổ sung gì thêm.

Bản án dân sự sơ thẩm số 129/2023/DS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang đã áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Kim Th.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của đương sự.

* Ngày 12 tháng 7 năm 2023, nguyên đơn Phạm Kim Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị D có đơn kháng cáo yêu cầu bị đơn Trần Công Tuấn A phải bồi thường 50% tương đương 106.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị D phân tích cho rằng:

tai nạn giao thông xảy ra ngoài mong muốn, gia đình của bà Nguyễn Thị D gặp nhiều khó khăn, không phải yêu cầu bồi thương 100% mà chỉ mong muốn anh Trần Công Tuấn A chia sẻ một phần nào mất mát của gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thấu đáo hợp tình, hợp lý.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Phạm Kim Th và bà Nguyễn Thị D. Ghi nhận tự nguyện của anh Trần Công Tuấn A hỗ trợ thêm gia đình anh Võ Văn T số tiền 50.000.000 đồng, mỗi tháng giao 1.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền 50.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn Phạm Kim Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị D thực hiện quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn Phạm Kim Th có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Th theo quy định tại Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Vào khoảng 22 giờ ngày 26/3/2022, anh Võ Văn T điều khiển xe mô tô biển số 63H3-6765 lưu thông trên tuyến lộ Quốc lộ 50 hướng từ UBND xã T về cầu M. Khi đến Km 43+300 Quốc lộ 50 thuộc ấp X, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang thì xe của ông T va chạm với xe mô tô hiệu Yamaha Yaz không biển số, có số khung PMYKE 0600F0162250, số máy E101EK 162250 do anh Trần Công Tuấn A điều khiển đi cùng chiều đang rẽ trái sang đường. Hậu quả anh Võ Văn T bị chấn thương đầu và sau đó đã tử vong, anh Trần Công Tuấn A bị gãy chân trái. Kết quả điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã G đã kết luận nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông được xác định là do nạn nhân Võ Văn T điều khiển phương tiện giao thông không gắn đèn chiếu sáng, không có giấy phép lái xe, không đội mũ bảo hiểm, có sử dụng rượu bia (nồng độ cồn trong máu thời điểm ngay sau khi xảy ra tai nạn là 1,51g/l; nồng độ máu thời điểm giải phẩu tử thi là 87mg/dL) thiếu quan sát dẫn đến tai nạn giao thông. Lỗi chính trong vụ tai nạn giao thông thuộc về ông Võ Văn T. Đồng thời, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 24/QĐ-CSĐT ngày 30/5/2022.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Trần Công Tuấn A đã hỗ trợ cho gia đình anh Võ Văn T số tiền 55.000.000 đồng. Theo biên bản thỏa thuận ngày 23/4/2022 anh A đồng ý hỗ trợ tiếp 70.000.000 đồng để phụ giúp nuôi con anh T và bồi thường tổn thất tinh thần nhưng gia đình anh T không đồng ý nhận và thống nhất để Tòa án giải quyết.

[2.2] Nguyên đơn Phạm Kim Th khởi kiện yêu cầu anh Tuấn A bồi thường thiệt hại tính mạng cho chồng chị tổng cộng là 428.000.000 đồng gồm tiền mai tang phí

100.000.000 đồng, viện phí ở bệnh viện Chợ Rẫy: 4.291.000 đồng, viện phí ở bệnh viện Gò Công 855.122 đồng, tiền xe di chuyển (Gò Công – Chợ Rẫy và Chợ Rẫy – Gò Công) 3.000.000 đồng, cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng là 270.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng. Bị đơn Trần Công Tuấn A không đồng ý.

[2.3] Bản án sơ thẩm nhận định cho rằng bị đơn Trần Công Tuấn A không có lỗi dẫn đến gây thiệt hại đến tính mạng của anh Võ Văn T, nên không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phạm Kim Th về việc yêu cầu bị đơn Trần Công Tuấn A bồi thường thiệt hại với số tiền 428.000.000 đồng, là phù hợp Điều 584, 585 và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Nguyên đơn Phạm Kim Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị D kháng cáo yêu cầu bị đơn Trần Công Tuấn A phải bồi thường 50% tương đương 106.000.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Trần Công Tuấn A không đồng ý bồi thường theo yêu cầu kháng cáo của chị Th và bà Dòn, nhưng anh đồng ý hỗ trợ thêm số tiền 50.000.000 đồng và mỗi tháng giao 1.000.000 đồng.

Xét, nguyên đơn Phạm Kim Th và bà Nguyễn Thị D không cung cấp được chứng cứ gì chứng minh lỗi gây ra tai nạn giao thông là của bị đơn Trần Công Tuấn A, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Th và bà Dòn, đồng thời ghi nhận tự nguyện của anh Trần Công Tuấn A hỗ trợ cho chị Phạm Kim Th, cháu Võ Minh Đ, bà Nguyễn Thị D, ông Võ Văn H số tiền 50.000.000 đồng.

[4] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, là có căn cứ.

[5] Xét, đề nghị của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị D, Hội đồng xét xử có xem xét.

[6] Về án phí: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho chị Phạm Kim Th, bà Nguyễn Thị D.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 357, các Điều 584, 585 và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Phạm Kim Th và bà Nguyễn Thị D.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 129/2023/DS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Ghi nhận tự nguyện của anh Trần Công Tuấn A hỗ trợ cho gia đình anh Võ Văn T gồm chị Phạm Kim Th, cháu Võ Minh Đ, bà Nguyễn Thị D và ông Võ Văn H số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), thực hiện mỗi tháng giao 1.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền 50.000.000 đồng. Thời gian bắt đầu thực hiện khi bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trần Công Tuấn A chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Miễn án phí dân sự cho chị Phạm Kim Th, bà Nguyễn Thị D.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND thị xã G;
- Chi cục THADS thị xã G;
- Các đương sự;
- Công bố bản án trên cổng TTĐT;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

DSPT-2023-Tâm

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Tâm